

Số : 72 / TB-GDĐT

Nhà Bè, ngày 15 tháng 11 năm 2016

THÔNG BÁO

Kết quả tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo
huyện Nhà Bè năm học 2016-2017

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN NHÀ BÈ

Căn cứ các Quyết định ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức các Trường Mầm non; Tiểu học; Trung học cơ sở thuộc huyện Nhà Bè năm học 2016-2017.

Nay Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện thông báo đến các ông, bà có tên trong danh sách đính kèm.

Đến Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện để nhận Quyết định tuyển dụng và phân công công tác.

Thời gian: lúc 8 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 11 năm 2016 (cả ngày).

Địa điểm: Tại Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện

(số 306/5 Nguyễn Bình ấp 1 xã Phú Xuân huyện Nhà Bè)

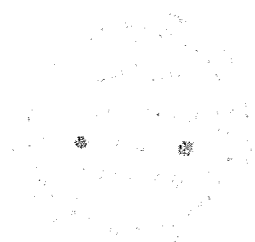
Quá thời gian trên ông, bà nào không đến nhận Quyết định xem như tự ý bỏ việc./.

Nơi nhận:

- Các Giáo viên trúng tuyển;
- Lưu VT



Lê Thị Oanh



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2016-2017 HUYỆN NHÀ BÈ
(Đính kèm Thông báo số 754 /TB-GDĐT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Trưởng Phòng GD&ĐT)

Số TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Vị trí đăng ký dự tuyển
1	Nguyễn Thị Ánh Xuân	29/07/1988	Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
2	Dương Thúy Vân	28/04/1994	Cao đẳng	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
3	Võ Thị Thu Nga	09/01/1994	Trung cấp	SP Mầm Non	Giáo viên Mầm non
4	Phạm Thị Như Phương	14/12/1996	Trung cấp	SP Mầm Non	Giáo viên Mầm non
5	Phạm Thị Diễm Thanh	29/11/1990	Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
6	Hồ Trúc Thảo	26/02/1991	Cao đẳng	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
7	Trần Thị Kim Ngân	02/03/1995	Trung cấp	SP Mầm Non	Giáo viên Mầm non
8	Nguyễn Thị Minh Thanh	03/02/1990	Trung cấp	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
9	Trần Thị Mộng Hương	23/11/1995	Trung cấp	SP Mầm Non	Giáo viên Mầm non
10	Nguyễn Thị Thùy Trang	25/11/1987	Trung cấp	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
11	Phan Thị Ngọc Nghiêm	18/12/1993	Trung cấp	SP Mầm Non	Giáo viên Mầm non
12	Nguyễn Thị Lại	07/01/1985	Trung cấp	SP Mầm Non	Giáo viên Mầm non
13	Đặng Thùy Linh	25/04/1992	Trung cấp	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
14	Phạm Thị Như Thảo	02/10/1996	Trung cấp	SP Mầm Non	Giáo viên Mầm non
15	Bùi Thị Bích Hải	23/08/1994	Trung cấp	SP Mầm Non	Giáo viên Mầm non
16	Nguyễn Thị Kim Cúc	02/02/1994	Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
17	Võ Thị Ngọc Thảo	13/12/1995	Trung cấp	SP Mầm Non	Giáo viên Mầm non
18	Bùi Thị Ngọc Hà	30/10/1979	Trung cấp	SP Mầm Non	Giáo viên Mầm non
19	Phạm Thị Cẩm Tiên	30/05/1993	Cao đẳng	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
20	Lê Thị Tuyết Hạnh	13/03/1987	Trung cấp	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
21	Nguyễn Thị Mỹ Trường	24/08/1981	Trung cấp	SP Mầm Non	Giáo viên Mầm non
22	Châu Thị Út	03/02/1987	Cao đẳng	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
23	Nguyễn Thị Thu Thanh	08/10/1994	Cao đẳng	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
24	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	31/12/1994	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
25	Châu Thị Bích Thủy	16/07/1995	Cao đẳng	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
26	Trịnh Thị Kiều Hiền	26/07/1993	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
27	Phan Thị Ngọc Nhi	23/05/1996	Trung cấp	SP Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn

Số TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Vị trí đăng ký dự tuyển
28	Bùi Diệu Linh	25/06/1993	Cao đẳng	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
29	Trần Thị Bảo Trang	22/06/1995	Cao đẳng	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
30	Nguyễn Thị Sen	09/07/1984	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
31	Cao Thành Tài	14/12/1994	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
32	Nguyễn Thị Thảo	24/04/1985	Cao đẳng	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
33	Nguyễn Thị Ngọc Nguyệt	03/02/1972	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
34	Nguyễn Thị Thu Cúc	17/04/1995	Cao đẳng	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
35	Nguyễn Lê Thanh Xuân	01/08/1991	Trung cấp	SP Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
36	Nguyễn Thị Hạnh	04/09/1994	Cao đẳng	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
37	Lê Thị Xuân Lan	06/01/1978	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
38	Đinh Văn Hậu		Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
39	Lê Thị Kim Ngân	21/02/1988	Trung cấp	SP Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
40	Lê Thị Kiều Nhi	10/11/1993	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
41	Nguyễn Thị Huế	08/08/1991	Cao đẳng	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
42	Đào Yến Vi	25/09/1996	Trung cấp	SP Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
43	Nguyễn Thị Thanh Thúy	15/09/1994	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
44	Dương Thị Yến	10/09/1993	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
45	Nguyễn Thị Thanh Hương	02/10/1994	Trung cấp	SP Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
46	Phùng Thị Thanh Trang	07/01/1994	Cao đẳng	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
47	Lê Thị Thu	09/11/1980	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
48	Lưu Thị Hương	22/10/1985	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
49	Bùi Thị Như Ngọc	08/04/1988	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
50	Đậu Minh Tuấn	20/01/1976	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
51	Nguyễn Thị Kim Thùy	08/11/1995	Trung cấp	SP Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
52	Trần Hạnh Uyên	18/04/1994	Trung cấp	SP Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
53	Trương Thị Cẩm Tiên	23/01/1996	Trung cấp	SP Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
54	Nguyễn Thu Hằng	17/05/1994	Cao đẳng	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
55	Lê Thị Thảo	15/06/1995	Trung cấp	SP Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
56	Trần Thị Xiêm	25/02/1974	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
57	Phạm Nguyễn Kim Tuyền	28/12/1994	Trung cấp	SP Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
58	Lâm Thị Phương Loan	10/07/1991	Trung cấp	SP Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
59	Đường Thị Hải	18/08/1978	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
60	Bùi Hữu Thọ	10/01/1995	Trung cấp	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn

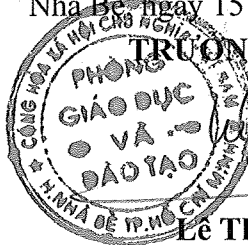
Số TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Vị trí đăng ký dự tuyển
61	Phan Thị Thanh Huyền	30/05/1990	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
62	Phạm Thị Hồng Ngọc	07/10/1994	Trung cấp	SP Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
63	Nguyễn Thị Nhung	12/02/1980	Đại học	GD Tiểu học	GV. Tiểu học Nhiều môn
64	Đoàn Thị Phương Nhi	18/04/1993	Cao đẳng	SP Tiếng Anh	GV. Tiểu học Tiếng Anh
65	Võ Thị Ngọc Huyền	05/08/1993	Đại học	Ngôn ngữ Anh	GV. Tiểu học Tiếng Anh
66	Nguyễn Hồng Xinh	14/08/1991	Cao đẳng	Tiếng Anh	GV. Tiểu học Tiếng Anh
67	Huỳnh Thị Thúy An	24/11/1987	Đại học	SP Tiếng Anh	GV. Tiểu học Tiếng Anh
68	Trần Thanh Tùng	26/02/1988	Đại học	Ngữ văn Anh	GV. Tiểu học Tiếng Anh
69	Phạm Thị Kim Thanh	26/08/1995	Cao đẳng	SP Tiếng Anh	GV. Tiểu học Tiếng Anh
70	Nguyễn Thị Trang	15/03/1989	Đại học	Ngôn ngữ Anh	GV. Tiểu học Tiếng Anh
71	Vũ Ngọc Linh	31/10/1993	Cao đẳng	Tiếng Anh	GV. Tiểu học Tiếng Anh
72	Đỗ Thị Thu Hương	01/07/1989	Đại học	Tiếng Anh	GV. Tiểu học Tiếng Anh
73	Lê Vĩnh Phúc	30/06/1992	Đại học	QL TD Thể thao	GV. Tiểu học dạy Thể dục
74	Nguyễn Hiền Minh Việt	12/09/1985	Cao đẳng	GD Thể chất	GV. Tiểu học dạy Thể dục
75	Trần Thị Kim Quyên	18/03/1994	Đại học	GD Thể chất	GV. Tiểu học dạy Thể dục
76	Trần Thị Vui	09/12/1992	Cao đẳng	GD Thể chất	GV. Tiểu học dạy Thể dục
77	Nguyễn Hồng Linh	19/12/1989	Đại học	GD Thể chất	GV. Tiểu học dạy Thể dục
78	Nguyễn Huỳnh Minh Tâm	19/07/1994	Đại học	GD Thể chất	GV. Tiểu học dạy Thể dục
79	Nguyễn Quốc Thắng	14/04/1991	Cao đẳng	GD Thể chất	GV. Tiểu học dạy Thể dục
80	Phạm Như Ngọc	03/08/1991	Cao đẳng	CN. Thông tin	GV. Tiểu học dạy Tin học
81	Trần Lý Minh	25/07/1991	Cao đẳng	CN. Thông tin	GV. Tiểu học dạy Tin học
82	Lê Thị Nhân	15/10/1989	Cao đẳng	SP Tin-Toán	GV. Tiểu học dạy Tin học
83	Nguyễn Thị Minh Châu	04/06/1990	Cao đẳng	Tin học	GV. Tiểu học dạy Tin học
84	Nguyễn Phước Định Tiến	16/04/1991	Đại học	CN. Thông tin	GV. Tiểu học dạy Tin học
85	Nguyễn Thị Duyên An	05/03/1994	Cao đẳng	SP Mỹ Thuật	GV. Tiểu học Mỹ thuật
86	Nguyễn Anh Tuấn	18/10/1985	Cao đẳng	Mỹ thuật-Nhạc	GV. Tiểu học Mỹ thuật
87	Nguyễn Thị Quyên	29/01/1991	Đại học	SP Ngữ văn	GV. THCS môn Ngữ văn
88	Hà Thị Hồng	24/05/1991	Đại học	SP Ngữ văn	GV. THCS môn Ngữ văn
89	Ngô Hoàng Thu Thảo	27/05/1992	Đại học	SP Ngữ văn	GV. THCS môn Ngữ văn
90	Trần Thị Bé	12/08/1988	Đại học	SP Ngữ văn	GV. THCS môn Ngữ văn
91	Hà Thị Hạnh	05/05/1993	Đại học	Văn học	GV. THCS môn Ngữ văn
92	Phan Thị Quý Như	11/09/1993	Cao đẳng	SP Ngữ văn	GV. THCS môn Ngữ văn
93	Đoàn Văn Hón	20/03/1992	Đại học	SP Lịch sử	GV. THCS môn Lịch sử

Số TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Vị trí đăng ký dự tuyển
94	Trần Thị Kim Thúy	14/08/1995	Cao đẳng	SP Lịch sử	GV. THCS môn Lịch sử
95	Bùi Thị Phương Thảo	25/03/1993	Đại học	Ngôn ngữ Anh	GV. THCS Tiếng Anh
96	Lý Kim Ngân	10/10/1982	Thạc sĩ	Toán học	GV. THCS môn Toán
97	Phạm Thị Phương Nhung	27/11/1989	Thạc sĩ	Toán Ứng dụng	GV. THCS môn Toán
98	Lê Thị Cương	20/05/1992	Đại học	Toán-Tin	GV. THCS môn Toán
99	Đặng Hoàng Phi	01/12/1994	Đại học	Toán ứng dụng	GV. THCS môn Toán
100	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	12/08/1989	Đại học	SP Vật lý	GV. THCS môn Vật lý
101	Lưu Thị Hiền	08/05/1990	Đại học	SP Hóa học	GV. THCS môn Hóa học
102	Trần Thị Hằng	19/09/1991	Đại học	SP Hóa học	GV. THCS môn Hóa học
103	Trần Thị Vân Anh	05/12/1992	Đại học	SP Sinh-Hóa	GV. THCS môn Sinh vật
104	Nguyễn Thị Duyên	27/07/1992	Đại học	SP Sinh học	GV. THCS môn Sinh vật
105	Nguyễn Thị Trúc Phương	26/12/1989	Đại học	KT Nữ công	GV. THCS KT Nữ công
106	Nguyễn Quốc Thịnh	15/11/1994	Đại học	GD Thể chất	GV. THCS môn Thể dục
107	Trịnh Kim Diện	10/02/1991	Cao đẳng	BD. NC. Phương Tây	GV. THCS môn Âm nhạc
108	Nguyễn Đăng Khương	27/08/1991	Cao đẳng	CN. Thông tin	GV. THCS môn Tin học
109	Nguyễn Thành An	14/02/1992	Cao đẳng	CN. Thông tin	GV. THCS môn Tin học
110	Phạm Thị Thu Hằng	20/03/1989	Cao đẳng	Tin học	GV. THCS môn Tin học

Tổng cộng danh sách có 110 người./.

Nhà Bè, ngày 15 tháng 11 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Thị Oanh